

TÊN HS:

# ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG

## Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 18 yến = ☐ kg

200 tạ = ☐ kg

35 tấn = ☐ kg



c) 2 kg 326 g = ☐ g

6kg 3g = ☐ g

b) 430 kg = ☐ yến

2500 kg = ☐ tạ

16000 kg = ☐ tấn




d) 4008 g = ___ kg ___ g

9050 kg = ___ tấn ___ kg

LIVEWORKSHEETS